

Bản án số: 41/2018/HS-PT
Ngày 07-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Thúy Nga.

Các Thẩm phán: Ông Lê Ngô

Ông Nguyễn Văn Dũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Thích – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2018/TLPT-HS, ngày 02/5/2018 đối với bị cáo Trần H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HS-ST, ngày 21/03/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: Trần H (tên gọi khác: K) sinh năm 1953 tại huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: kinh; Giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần L (chết) và bà Lâm Thị C (chết); có vợ và 04 con; Tiền án: không; Tiền sự: Không; bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/10/2017 đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Văn Thạch – Luật sư Văn phòng Luật sư Đường Văn Thạch. Địa chỉ: Số 131, đường Huỳnh Phan Hộ, khóm 6, phường 6, thành phố Sóc Trăng

- Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964. Địa chỉ: ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông NLQ1, sinh năm 1989. Nơi cư trú: quận N, Thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

2. Ông NLQ2, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện CA, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

3. Bà NLQ3, sinh năm 1967. Nơi cư trú: phường A, quận N, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

4. Ông NLQ4, sinh năm 1992. Nơi cư trú: phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Chỗ ở hiện nay: khóm B, phường H, TP. Sóc Trăng (vắng mặt).

5. Ông NLQ5, sinh năm 1964. khóm B, phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Ông NLC1, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Ấp T1, xã L, huyện P, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

2. Bà NLC2, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

3. Ông NLC3, sinh năm 1965. Nơi cư trú: phường A, quận N, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 01/10/2017, sau khi đi làm thuê tại nhà máy xay xát lúa, tọa lạc tại ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng, thì bị cáo Trần H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83P1-xxx.xx của bị cáo (khi điều khiển xe bị cáo Trần H không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) chạy trên tuyến Quốc lộ 1A (hướng Hậu Giang - Sóc Trăng) để đi về nhà. Khi đến chỗ quay đầu xe và vạch báo hiệu dành cho người đi bộ qua đường (gần lò bánh pía CLT), thuộc khu vực ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng, thì bị cáo Trần H điều khiển xe chuyển hướng từ lề phải sang lề trái (theo hướng Hậu Giang - Sóc Trăng) để đi về nhà. Khi xe của bị cáo chạy gần dây phân cách cố định (dây phân cách giữa lộ), thì lúc này có xe mô tô biển kiểm soát 83P2-xxx.xx do bị hại Nguyễn Quốc Anh K điều khiển chạy đến (chạy cùng chiều hướng Hậu Giang - Sóc Trăng) và chạm vào xe của bị cáo Trần H gây ra tai nạn. Tiếp đó, xe của ông K điều khiển bị trượt ngã sang phần đường bên trái thì va chạm vào phần đầu xe bên trái của xe ô tô (loại xe 5 chỗ ngồi) biển kiểm soát 65A-xxx.xx, do ông NLQ1, sinh năm 1989; Nơi cư trú: phường A, quận N, thành phố Cần Thơ điều khiển (hướng Sóc Trăng - Hậu Giang) làm cho ông K bị té ngã xuống lộ, thì lúc này có xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 95C-xxx.xx (kéo phía sau là sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 95R-xxx.xx) do ông NLQ2, sinh năm 1983, đăng ký thường trú: ấp L, xã T, huyện C A, tỉnh Hậu Giang điều khiển (hướng Sóc Trăng - Hậu Giang) chạy đến, thì bánh xe sau bên trái của sơ mi rơ moóc va chạm vào người của ông K làm cho ông K bị chấn thương nặng ở vùng đầu dẫn đến tử vong tại hiện trường. Riêng bị cáo Trần H thì bị chấn thương nhẹ, được đưa đến bệnh viện để cấp cứu điều trị vết thương; hai xe mô tô và xe ô tô biển kiểm soát 65A-xxx.xx bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 183/PY-PC54, ngày 09/10/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: nguyên nhân chết của bị hại Nguyễn Quốc Anh K là do vỡ hộp sọ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 39/2017/HĐĐG-TCKH, ngày 20/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự, thuộc Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 83P2-xxx.xx bị hư hỏng, giá trị thiệt hại là 16.002.500 đồng và xe ô tô biển kiểm soát 65A-xxx.xx bị hư hỏng, giá trị thiệt hại là 2.604.720 đồng. Như vậy, tổng giá trị thiệt hại của hai xe nói trên là 18.607.220 đồng.

Tại bản án số 08/2018/HSST, ngày 21/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng tuyên xử như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Trần H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, Khoản 2 Điều 202; Điểm b, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33; Điều 45 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 2, Điều 136; Điều 299, Điều 333, Điều 338 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 591 Bộ luật Dân sự.

Áp dụng khoản 9, Điều 8 và khoản 2, Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008;

Căn cứ khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Trần H** 02 (hai năm) tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên phân trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/4/2018, bị cáo Trần H có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm tuyên bố bị cáo không phạm tội (kêu oan) và ghi nhận sự tự nguyện hỗ trợ gia đình bị hại 8.000.000đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, cụ thể: Bị cáo trình bày bị cáo có lỗi trong vụ tai nạn giao thông và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt tù cho bị cáo từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

- Người bào chữa của bị cáo trình bày: mặc dù bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội tại phiên tòa phúc thẩm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tuy nhiên quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo thì hành vi của bị cáo là không phạm tội vì các lý do: việc điều tra, truy tố, xét xử chưa đầy đủ, chưa chứng minh được vận tốc của từng xe, xe của các bên có chạy đúng làn đường hay không, xác định lỗi như thế nào, không đưa chứng cứ quan trọng là camera hành trình vào hồ sơ vụ án. Đề nghị cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm giao về cấp sơ thẩm điều tra, xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo được nộp trực tiếp tại Tòa án nhân dân huyện C vào ngày 02/4/2018, theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 thì việc kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận và xem xét giải quyết kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo thừa nhận: Bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định pháp luật nhưng vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 01/10/2017, trên tuyến Quốc lộ 1A, thuộc khu vực ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83P1-xxx.xx để đi về nhà, quá trình điều khiển xe bị cáo điều khiển cho xe chuyển hướng từ lề phải sang lề trái (theo hướng Hậu Giang - Sóc Trăng) thì va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 83P2-xxx.xx do bị hại Nguyễn Quốc Anh K điều khiển chạy cùng chiều gây ra tai nạn, khi đó xe của bị hại K điều khiển bị trượt sang phần đường bên trái, va chạm vào xe ô tô biển kiểm soát 65A-xxx.xx, bị hại bị té ngã thì va chạm vào xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 95C-xxx.xx làm cho bị hại bị chấn thương nặng dẫn đến tử vong; xe mô tô 83P2-xxx.xx và xe ô tô biển kiểm soát 65A-xxx.xx bị hư hỏng, thiệt hại với tổng giá trị thành tiền là 18.607.220 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 và tuyên xử bị cáo mức hình phạt 02 năm tù, đồng thời buộc bị cáo bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền còn lại là 82.000.000 đồng. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo yêu cầu tuyên bố bị cáo không phạm tội với lý do: cấp sơ thẩm nhận định bị cáo điều khiển xe chuyển hướng từ trái qua phải là không chính xác; tai nạn xảy ra và hậu quả làm bị hại K tử vong là do tai nạn, lỗi bị cáo trong vụ tai nạn chỉ là điều khiển xe khi không có giấy phép lái xe. Tại phiên tòa bị cáo thay đổi yêu cầu kháng cáo: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo nhận thấy xảy ra tai nạn giao thông là do lỗi của bị cáo qua đường thiếu quan sát, không có xi nhan xin qua đường và bị cáo không có giấy phép lái xe.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Căn cứ biên bản vụ tai nạn giao thông (bút lục 01), các lời khai của bị cáo, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông NLQ1 (bút lục 179) và người làm chứng NLC3 (bút lục 212), Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xác định: khi xảy ra va chạm giữa xe bị cáo và xe bị hại thì bị cáo điều khiển xe chuyển hướng từ lề phải sang lề trái dẫn đến va chạm xe với xe bị hại, nhưng quá trình xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm lại xác định bị cáo điều khiển xe chuyển hướng từ trái sang lề phải là không chính xác, mặc dù sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/4/2018 Tòa án cấp sơ thẩm ban hành thông báo sửa chữa, bổ sung nội dung trên, nhưng việc sửa chữa, bổ sung này là không phù hợp quy định pháp luật tại Điều 261 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên Tòa án cấp phúc thẩm xác định lại nội dung như đã nêu trên.

Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Việc bị cáo điều khiển xe chuyển hướng từ lề phải sang lề trái là thiếu quan sát và không đảm bảo an toàn vi phạm khoản 9

Điều 8 và khoản 2 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ, bị cáo không có giấy phép lái xe trong khi bị cáo biết rõ việc điều khiển xe trên 50 phân khối là phải có giấy phép lái xe, nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô dẫn đến xảy ra tai nạn. Hậu quả bị hại K va chạm với xe của bị cáo làm bị hại té ngã văng qua phần đường bên trái và bị xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 95C-xxx.xx cán tử vong. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 như án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ. Do đó, việc người bào chữa cho bị cáo cho rằng sự việc xảy ra bị cáo không phạm tội là không có cơ sở. Tại tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do bị cáo thiếu quan sát, không bật tín hiệu xi nhan khi qua đường dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông. Lời trình bày này của bị cáo là phù hợp với bản ảnh trích xuất từ camera hành trình, phù hợp với biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông (Bút lục 55 – 104) và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, bị cáo thể hiện thật sự ăn năn hối cải, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Đối với vấn đề người bào chữa cho bị cáo đặt ra tại tòa đề nghị hủy bản án sơ thẩm với lý do không trích xuất camera hành trình đưa vào hồ sơ, thấy rằng trong hồ sơ thể hiện cơ quan điều tra có trích xuất bằng bản ảnh camera hành trình (bút lục 106-116) và đây không phải là chứng cứ duy nhất mà lời trình bày của bị cáo tại tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông. Do vậy trình bày này của người bào chữa cho bị cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm là không có căn cứ chấp nhận.

Xét kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm ghi nhận việc bị cáo tự nguyện hỗ trợ gia đình bị hại số tiền 8.000.000đồng. Xét thấy, khi xét xử sơ thẩm thì Tòa án cấp sơ thẩm đã ghi nhận việc bị cáo tự nguyện bồi thường gia đình bị hại số tiền 8.000.000đồng và đã trừ đi số tiền này vào số tiền bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại là 90.000.000đồng từ đó cấp sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại là ông Nguyễn Văn T với số tiền còn lại là 82.000.000đ là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Lý do kháng cáo này không có căn cứ xem xét.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần H (K). Sửa quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt, cụ thể:

Tuyên bố: Bị cáo Trần H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, Khoản 2 Điều 202; Điểm b, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33; Điều 45 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Áp dụng khoản 9, Điều 8 và khoản 2, Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008;

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Trần H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu.

3. Các quyết định khác của quyết định Bản án hình sự sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng
- TAND huyện C (2);
- VKSND huyện C;
- CQĐT - Công an huyện C;
- CQTHAHS- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- PKTNVVTHA – TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sơ Tư pháp;
- Lưu hs, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Tăng Thị Thúy Nga